

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Số: 12/2018/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Vũng Liêm, ngày 09 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 338/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thanh T** - sinh năm: 1976.

- *Bị đơn:* Bà **Phạm Thị B** – sinh năm: 1962 .

Cùng địa chỉ: ấp A, xã H, huyện V, tỉnh L

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị B thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Thanh T số tiền nợ trong hợp đồng góp hụi là 13.000.000đ (mười ba triệu đồng).

- Bà Phạm Thị B có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thanh T số tiền nợ trong hợp đồng góp hụi là 13.000.000đ (mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Thị B tự nguyện nộp 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) .

Bà Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thanh T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 452.500đ (bốn trăm năm mươi hai ngàn năm trăm đồng) theo biên lai số 0008402 ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Cường